

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1962/UBND-BTCD
V/v chuyển đơn của ông Phạm Ngọc Hòa

Đắk Glong, ngày 21 tháng 5 năm 2025

Kính gửi: Ủy ban nhân dân xã Đắk Plao.

Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong nhận được đơn đề nghị về việc về việc cấp GCNQSD đất của ông Phạm Ngọc Hòa, địa chỉ: Buôn K62, xã Đắk Drô, huyện KRông Nô, tỉnh Đắk Nông (người được ủy quyền của ông Trần Quốc Vương)

Sau khi xem xét, Ủy ban nhân dân huyện chuyển đơn của ông Phạm Ngọc Hòa đến Ủy ban nhân dân xã Đắk Plao xem xét, giải quyết. Báo cáo kết quả giải quyết về Ủy ban nhân dân huyện *trước ngày 05/6/2025*.

Nhận được Công văn này, Ủy ban nhân dân xã Đắk Plao nghiêm túc triển khai thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Chủ tịch, các PCT UBND huyện;
- Thanh tra huyện;
- Ông Phạm Ngọc Hòa;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Ký bởi Ủy ban nhân dân huyện Đắk
Cố quan: Tỉnh Đắk Nông
Thời gian ký: 21/05/2025 14:15:50

Trần Nam Thuận

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Krông Nô, ngày 23 tháng 01 năm 2025

ĐƠN ĐỀ NGHỊ

“V/v cấp GCNQSDĐ và xử lý hành vi lấn chiếm huỷ hoại rừng”

Kính gửi: - UBND Huyện Đắk G'Long
- UBND xã Đắk P'Lao

Tôi tên: **Phạm Ngọc Hoà** Sinh năm: 1981

CCCD số: 019081000718; cấp ngày 10/04/2021 do Cục Cảnh Sát quản lý hành chính về trật tự xã hội cấp

Trú tại: Buôn K62, xã ĐắkDrô, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông

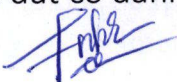
Điện thoại: 0964042868.

Là người được uỷ quyền của ông Trần Quốc Vương trú tại Khu phố Trùng, phường An Lộc, thị xã Bình Long, Tỉnh Bình Phước, theo hợp đồng uỷ quyền số 6426 quyền số 04/2024TP/CC-SCC/HĐGD ký ngày 23/12/2024 tại văn phòng công chứng Nguyễn Văn Tuấn, tỉnh Đắk Nông.

Tôi xin trình bày nội dung vụ việc như sau:

Ngày 15/12/2004 ông Trần Văn Hoan nhận giao khoán 25ha đất trồng rừng kinh tế của Lâm Trường Quảng Khê (sau này chuyển giao cho công ty TNHH MTV Gia Nghĩa) tại khoảnh 6,8 tiểu khu 1769 theo quyết định số 01/QĐ-GĐ ngày 15/12/2004 của Giám Đốc Lâm Trường Quảng Khê với thời hạn 50 năm. Sau khi nhận khoán ông Hoan đã thuê người phát dọn và trồng toàn bộ cây keo lên số diện tích được giao khoán và chăm sóc đến năm 2010 khi rừng keo phát triển ổn định (đường kính cây từ 8-10cm) chờ đến ngày thu hoạch. Năm 2019 – 2021 do dịch bệnh Covid 19 cho nên ông Hoan không tổ chức khai thác được. Sau khi dịch bệnh ổn định khi ông Hoan lên kiểm tra diện tích rừng trồng của mình thì thấy toàn bộ khu rừng trồng keo đã bị huỷ hoại lấn chiếm. Qua quá trình làm việc với các cơ quan chức năng tại UBND xã Đắk P'Lao, UBND huyện Đắk G'Long chúng tôi mới được biết UBND tỉnh Đắk Nông đã có quyết định thu hồi đất số: 1092/QĐ-UBND ngày 22/7/2009 trong đó có diện tích đất mà ông Hoan nhận khoán, và theo quy hoạch của địa phương thì diện tích đất nhận khoán của ông Hoan đã được quy hoạch thành đất nông nghiệp, trồng cây lâu năm.

Và Sau khi xác minh, kiểm tra chúng tôi đã xác minh được các đối tượng đang chiếm giữ sử dụng và canh tác trên đất có danh sách:

(1) 

STT	HỌ VÀ TÊN	SỐ ĐIỆN THOẠI
01	Phạm Văn Công	0987796187
02	K Luoch	0368127533
03	K Khoa	0346830802
04	Trịnh Duy Vũ	0398807803
05	A Ngọc	0373560582
06	Võ Thị Ngọc Diệp	0985113834
07	Trần Văn Thìn	
08	Nguyễn Văn Trường	0338080444
09	Nguyễn Như Trang	
10	Lưu Thị Sáng	0835545838
11	Thái Hồng Miên	0336256498
12	Nguyễn Tân Chi	0357821182
13	...	

Trong quá trình ông Hoan không có mặt tại khu vực rừng trồng của mình toàn bộ diện tích trồng keo đã bị khai thác, huỷ hoại để san ủi trồng cây lâu năm như cà phê, sầu riêng... Hiện tại các đối tượng theo danh sách trên đang quản lý sử dụng diện tích đất nêu trên có dấu hiệu của hành vi khai thác, lấn chiếm đất rừng sản xuất của ông Hoan. theo quy định tại điểm b, Khoản 3, điều 243 Bộ luật hình sự năm 2015.

Căn cứ điểm a khoản 2, điều 181 luật Đất đai năm 2024 về việc công nhận quyền sử dụng đất cho người nhận giao khoán đất từ các nông lâm trường trước 01/02/2015.

Vì các lẽ trên các đối tượng theo danh sách nêu trên có dấu hiệu của hành vi lấn chiếm, huỷ hoại rừng sản xuất tại 25ha đất trồng rừng kinh tế của Lâm Trường Quảng Khê (sau này chuyển giao cho công ty TNHH MTV Gia Nghĩa) tại khoảnh 6,8 tiểu khu 1769 của ông Hoan đang quản lý sử dụng. và ông Hoan đã đủ điều kiện được công nhận quyền sử dụng đất theo hạn mức và được thuê đất số diện tích đất vượt hạn mức theo quy định.

Do vậy, nay tôi làm đơn này kính đề nghị UBND huyện Đắk G'Long, UBND xã Đắk P'Lao xem xét như sau:

- Xử lý hành vi lấn chiếm huỷ hoại rừng sản xuất của các đối tượng vi phạm. buộc các đối tượng lấn chiếm di dời các tài sản và bồi thường thiệt hại cho ông Hoan.
- Công nhận quyền sử dụng đất cho ông Trần Văn Hoan theo quy định tại điểm a, khoản 2, điều 181, luật đất đai năm 2024.

Rất mong quý cơ quan xem xét theo quy định của pháp luật để bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của ông Hoan.

Tôi xin chân thành cảm ơn./.

Tài liệu kèm theo:

- Hồ sơ khoán đất trồng rừng (bản photo)
- Hợp đồng uỷ quyền (bản photo)

(2) 

- Các văn bản trả lời của các cơ quan (bản photo)

NGƯỜI VIẾT ĐƠN



PHẠM NGỌC HOÀ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BẢN SAO

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG
LÂM TRƯỜNG QUẢNG KHÊ

HỒ

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực... 9389... quyển... A... SCT/BS

GIAO KHOẢN ĐẤT TRỒNG RỪNG...
Ngày 25 tháng 07 năm 2004
Công Chứng Viên

HỘ NHẬN KHOẢN: ...TRẦN VĂN...

DIỆN TÍCH: ...25 ha...

ĐỊA DANH: KHOẢN 6, 8... TIỂU KHU: 1769...



Huỳnh Hùng Dũng

Tháng 12 năm 2004

SỞ NN&PTNT tỉnh Đắk Nông
Lâm Trường Quảng Khê
Số: 04./QĐ-GĐ

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Quảng Khê, ngày 15 tháng 12 năm 2004

QUYẾT ĐỊNH

“ V/v giao đất nhận khoán trồng rừng kinh tế ”

- Căn cứ vào quyết định 438/Tc ngày 28/5/1993 của Bộ Nông Nghiệp (nay là NN&PTNT) Về việc thành lập Lâm Trường Quảng Khê ;

- Căn cứ vào QĐ số 159/2002/QĐ-UB ngày 05/11/2002 : Quyết định của UB tỉnh Đắk Lắk “ V/v phê duyệt phương án đổi mới tổ chức và cơ chế quản lý Lâm Trường Quảng Khê theo quyết định 187/1999/QĐ-TTg của thủ tướng chính phủ ” ;

- Căn cứ công văn số 357/CV-NN-LN ngày 24/06/2004 của Sở NN&PTNT tỉnh Đắk Nông “ V/v đồng ý chủ trương lập dự án trồng rừng kinh tế của Lâm Trường Quảng Khê ” ;

- Căn cứ vào chức năng , nhiệm vụ và quyền hạn của giám đốc lâm trường ;
Xét đơn xin nhận khoán đất trồng rừng kinh tế của ông : Trần Văn Hoàn
GIÁM ĐỐC LÂM TRƯỜNG QUẢNG KHÊ

QUYẾT ĐỊNH

Điều I : Nay giao cho ông : Trần Văn Hoàn.....chịu trách nhiệm nhận đất trồng rừng kinh tế với diện tích 25 ha . Kèm theo hồ sơ giao đất với thời hạn 50 năm , kể từ năm 2004 đến năm 2053 .

Điều II : Ông : Trần Văn Hoàn.....phải thực hiện đầy đủ nội dung yêu cầu , nhiệm vụ trong hợp đồng đã ghi và chịu sự chỉ đạo hướng dẫn trực tiếp của trường trong công tác trồng rừng kinh tế .

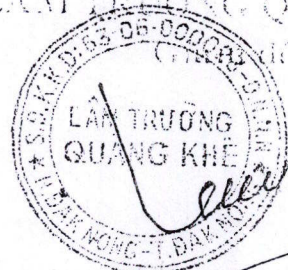
Sau khi trừ các khoản chi phí hợp lý Ông Trần Văn Hoàn.....được hưởng 92% trị sản phẩm/ha/chu kỳ (chu kỳ 7 năm) và chịu trách nhiệm làm tròn nghĩa vụ đối với nhà nước . Bên phía Lâm trường được hưởng 08% giá trị sản phẩm/ha/chu kỳ .

Điều III : Các ông trưởng phó phòng ban của lâm trường quảng Khê và ông Trần Văn Hoàn.....chịu trách nhiệm thi hành quyết định này kể từ ngày ký .

Nơi nhận :

- Như điều III
- Lưu VT

LÂM TRƯỜNG QUẢNG KHÊ



Mô Đình Trọng

Cộng hòa xã hội chủ nghĩa việt nam

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-----@-----

ĐƠN XIN NHẬN RỪNG, ĐẤT RỪNG
(Để gây trồng rừng và quản lý bảo vệ rừng)

Kính gửi : - UBND xã Thanh Bình - BL - BF

- Ông giám đốc Lâm Trường Quảng Khê

- UBND xã Quảng Khê

Tên tôi là : Trần Văn Hoàn Sinh năm: 1974

Số CMND : 280703782 Cấp ngày 5-8-95 Nơi cấp CA Sông Bắc

Nghề nghiệp : Thợ Điện tử

Quê quán : Thanh Hoá

Địa chỉ : xã Thanh Bình - Bình Lý - Bắc Lệ

Sau khi nghiên cứu chính sách giao đất ,giao rừng của nhà nước giao cho tập thể và hộ gia đình quản lý ,bảo vệ, trồng cây gây rừng .

Gia đình tôi tự nhận thấy có khả năng về vốn đầu tư và nhân lực lao động đảm bảo nhận rừng và đất lâm nghiệp để quản lý và bảo vệ rừng -Trồng rừng gây rừng theo chỉ đạo cụ thể của Lâm Trường.

Với diện tích xin nhận khoán : 25ha .Thuộc lô :khoảnh
.....tiểu khuLâm trường Quảng Khê .

Hiện trạng :

Vậy kính đề nghị ông chấp thuận cho tôi nhận rừng và đất rừng ở địa điểm nói trên .

Sau khi được giao đất giao rừng tôi xin chấp hành tốt luật đất đai, luật QLBV và phát triển rừng .Sử dụng đúng mục đích ,đúng diện tích và ranh giới được giao .

Nếu làm sai ,tôi hoàn toàn chịu trách nhiệm và bồi thường thiệt hại ,theo quy định hiện hành và nội dung hợp đồng kinh tế ký kết giữa hai bên .

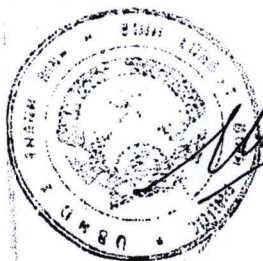
Quảng Khê, ngày 25 tháng 12 năm 2004

Người làm đơn

-XÁC NHẬN CỦA ĐỊA PHƯƠNG -Ý KIẾN CỦA LÂM TRƯỜNG

Trần Văn Hoàn Trưởng Trại
Chánh Bình Bình Long Bình Phước

P' CHỦ TỊCH



Trần Văn Hoàn

Ngô Đình Trọng

Nguyễn Văn Thành

SỞ NN VÀ PTNT ĐẮK NÔNG
LÂM TRƯỜNG QUẢNG KHÊ
Số: 13.9./HDKT

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
----- o0o -----

HỢP ĐỒNG KINH TẾ

(V/v nhận giao khoán đất trồng rừng kinh tế)

- Căn cứ vào pháp lệnh hợp đồng kinh tế ngày 25/9/1989, Nghị định số 17/HDBT ngày 18/7/1990 và Nghị định số 38 ngày 10/4/1985 của Hội đồng bộ trưởng về liên kết kinh tế trong sản xuất lưu thông và dịch vụ.

- Căn cứ công văn số 01/ND-CP ngày 04/01/1995 của Chính Phủ về việc ban hành các quy định về việc giao khoán đất sử dụng vào mục đích sản xuất nông nghiệp, nuôi trồng thủy sản, trong các doanh nghiệp nhà nước.

- Căn cứ quyết định số 159/QĐ-UB ngày 15/01/2002 của UBND tỉnh Đắk Lắk về việc phê duyệt phương án đổi mới tổ chức và cơ chế quản lý Lâm trường Quảng Khê theo quyết định 187/1999/TTg của Thủ Tướng chính phủ.

- Căn cứ công văn số 357/CV-NN-LN ngày 24/6/2004 của Sở NN & PTNT tỉnh Đắk Nông "Về việc xin chủ trương lập dự án trồng rừng kinh tế" cho Lâm Trường Quảng Khê.

- Căn cứ vào chức năng nhiệm vụ của Lâm trường đã được nhà nước giao và khả năng nhu cầu của bên giao nhận khoán.

Hôm nay ngày...12...tháng...12...năm 2004 tại Lâm trường Quảng Khê chúng tôi gồm có:

I/ ĐẠI DIỆN BÊN A - LÂM TRƯỜNG QUẢNG KHÊ (bên giao khoán)

1. Ông Ngô Đình Trọng Chức vụ : Giám đốc.

Địa chỉ: Xã Quảng Khê - Đắk Nông - Đắk Nông.

ĐT: 050540321.

II/ ĐẠI DIỆN BÊN B (bên nhận khoán)

1) Ông: Ta An - Văn - Hoàn Chức vụ: Hộ nhận khoán

Địa chỉ: Xã Tân Lập - Buôn - Bô - Lạc - Bô - Phước

ĐT:

Sau khi bàn bạc thống nhất hai bên đi đến nhất trí tiến hành ký hợp đồng nhận giao khoán đất trồng rừng kinh tế với các điều khoản sau:

ĐIỀU I: Bên A giao khoán cho bên B trồng rừng kinh tế trên diện tích đã được Lâm trường quy hoạch cụ thể tại vị trí.....lô.....khoảnh 67.8.....
tiểu khu.....1.76.9.....

Diện tích.....25,0.....ha

Loại cây trồng Kao Xeay

Thời gian bắt đầu thực hiện 1/1/2005

Thời gian kết thúc hợp đồng 01/01/2055

(Thời hạn hợp đồng giao khoán 50 năm)

ĐIỀU II: Bên B sau khi nhận bàn giao hiện trường của bên A phải có trách nhiệm đưa vào thi công ngay, từ khâu xử lý thực bì đến khâu đào hố trồng, chăm sóc. Đặc biệt công tác QLBRV và phòng trừ sâu bệnh phải đưa ra kế hoạch sau khi hoàn thành công tác trồng rừng.

ĐIỀU III: Quyền lợi và nghĩa vụ của các bên:

1. Quyền lợi và nghĩa vụ của Bên A:

a. Nghĩa vụ - xác định đúng diện tích và vị trí, ranh giới được giao trên bản đồ thực địa.

- Chịu trách nhiệm về mọi thủ tục pháp lý
- Hướng dẫn kiểm tra việc thực hiện hợp đồng giao khoán từ lúc trồng cho đến lúc giao khoán, đảm bảo đúng qui trình và pháp luật của Nhà Nước.
- Khi rừng đạt tiêu chuẩn khai thác, hộ gia đình cá nhân nhận khoán thống nhất với bên giao khoán thời điểm phương thức khai thác và tiêu thụ sản phẩm.

b. Quyền lợi:

- Được hưởng 8 % lợi nhuận, sau khi đã trừ các khoản chi phí thiết bị, nhiên liệu, vận chuyển (số SP %) nay được xác định theo khoản lượng thực tế 123 /ha được khai thác ra, có sự thống nhất kiểm tra tính toán của bên A và bên B.

2. Quyền lợi và nghĩa vụ của bên B (bên nhận khoán)

a. Nghĩa vụ:

- Thực hiện các điều I và II nói trên đồng thời chủ động sản xuất trên diện tích đã được giao kịp thời vụ. Được trồng xen những cây ngắn ngày dưới tán rừng nhưng không làm ảnh hưởng đến cây rừng và được hưởng toàn bộ cây trồng xen, được làm lán trại trên diện tích nhận khoán, nhưng phải được thống nhất của bên A.

b. Quyền lợi:

- Được hưởng 92 % sản phẩm sau khi đã làm tròn trách nhiệm với nhà nước và bên giao khoán.

- Được bán lại sản phẩm cho bên A (nhưng phải theo giá thời điểm, sự thỏa thuận của Bên A và bên B)

ĐIỀU IV: Bên A và Bên B cam kết:

- Thực hiện đúng mục đích, đúng qui hoạch của bên giao khoán không được buôn bán, sang nhượng khi chưa có sự đồng ý của bên giao khoán

- Trả lại đất cho cơ quan nhà nước khi có Quyết định thu hồi và được đền bù những thành quả mà bên nhận khoán để ra theo qui định của Nhà nước.

- Sau một năm giao đất mà không thực hiện được thì bên giao khoán (bên A sẽ thu hồi, mọi chi phí bên B phải bỏ ra coi như đưa vào công quỹ của Nhà nước)

ĐIỀU V: Điều khoản cam kết: Hai bên cam kết thực hiện đúng các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện nếu có gì vướng mắc thì hai bên sẽ tiến hành bàn bạc giải quyết trên tinh thần tạo điều kiện giúp đỡ lẫn nhau. Nếu bên nào vi phạm gây thiệt hại cho bên kia thì phải chịu trách nhiệm bồi thường thiệt hại và chịu trách nhiệm trước pháp luật.

Sau khi hết hạn hợp đồng, hai bên tiến hành lập biên bản thanh lý hợp đồng. Nếu có nhu cầu thì tiếp tục ký hợp đồng lại từ đầu. Hợp đồng được lập thành 04 bản có giá trị ngang nhau. Bên A giữ 02 bản, bên B giữ 01 bản, chính quyền địa phương giữ 01 bản. Hợp đồng được thông qua cho nhau nghe và thống nhất ký tên. Hợp đồng có hiệu lực kể từ ngày ký.

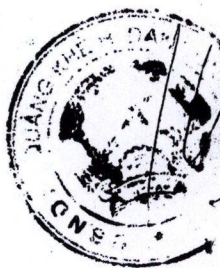
ĐẠI DIỆN BÊN B

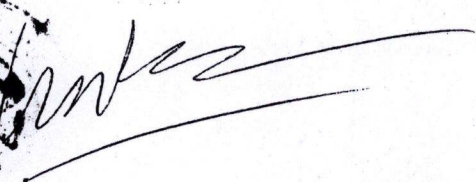

Trần Văn Hoàn

ĐẠI DIỆN BÊN A


Ngô Đình Trọng

XÁC NHẬN CỦA CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG




Kraah

Sở NN&PTNT tỉnh Đắk Nông
Lâm trường Quảng Khê

Cộng hoà xã hội chủ nghĩa việt nam
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN BÀN GIAO ĐẤT

"Nhằm khoan trồng rừng kinh tế - K.N QLBV"

- Căn cứ vào hợp đồng số 439/HĐKT ký kết ngày 12/12/2004 giữa Lâm trường Quảng Khê với Ông: Trần Văn Hoàn

Địa chỉ: Xã Thanh Bình - Bình Long - Bình Phước

Hôm nay, ngày 15 tháng 12 năm 2014, tại lâm trường Quảng Khê chúng tôi gồm có:

I/ ĐẠI DIỆN LÂM TRƯỜNG QUẢNG KHÊ: (Bên giao). BÊN A.

1- Ông: Ngô Đình Trọng Chức vụ: Giám đốc

2- Ông: Nguyễn Khắc Quát Chức vụ: T.P. Kỹ thuật

3- Ông: Chức vụ:

II/ ĐẠI DIỆN HỘ NHẬN KHOAN: (Bên B)

1- Ông: Trần Văn Hoàn Chức vụ: Chủ hợp đồng

2- Ông: Chức vụ:

Đã tiến hành giao – nhận diện đất đai trồng rừng kinh tế cụ thể như sau

Diện tích: 25 ha

Thuộc lô: 2, 9 Khoanh: 8 Tiểu khu: 1769

- Phía Bắc giáp: Suối Đa Hong (K.C) Lô 1 (K8)

- Phía Nam giáp: Lô 5 (K8) Lô 10 (K6)

- Phía Đông giáp: Lô 4 (K8)

- Phía Tây giáp: Hố Châu Kim Ngân

Huyện trạng: Lô 6; Bãi rừng Lô 6 (11a + Lô 6)

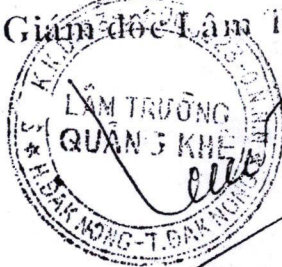
Trong đó: Lô 6: 12,9 ha (Lô 2, K8)

11a + Lô 6: 11,1 ha (Lô 9, K6) (K.N QLBV)

Sau khi được giao nhận đất để ngời chủ kê thuế biên đường mốc ranh giới, không được phép lấn chiếm vào rừng, đất rừng, đảm bảo thuế biên tốt luật QLBV và phát triển rừng

Có sơ đồ kèm theo và ranh giới cụ thể ngoài thực địa.
 Bên B sau khi nhận đất phải đưa vào sử dụng đúng mục đích như nội dung hợp đồng. Tránh tình trạng đất hoang hoá.
 Biên bản lập xong cùng ngày. mọi thành phần tham gia đều nhất trí ký tên.

BÊN GIAO



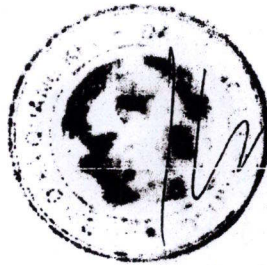
: Đình Trạng

BÊN NHẬN



Trần Văn Hoàn

XÁC NHẬN CỦA UBND XÃ



[Handwritten signature]



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN SAO

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

Hôm nay, ngày 02 tháng 12 năm 2023. Chúng tôi gồm có:

BÊN ỦY QUYỀN (sau đây gọi là Bên A):

Ông (chồng) : **TRẦN VĂN HOAN** Sinh năm: 1974

Căn cước công dân số : 038074013191, cấp ngày: 27/03/2021, tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Bà (vợ) : **NGUYỄN HỒNG THẨM** Sinh năm: 1977

Căn cước công dân số : 044177003063, cấp ngày: 27/03/2021, tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Cùng thường trú : khu phố Hưng Thịnh, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (sau đây gọi là Bên B):

Ông : **TRẦN QUỐC VƯƠNG** Sinh năm: 1980

Căn cước công dân số: 008080001362, cấp ngày: 25/04/2021, tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Thường trú : khu phố Phú Trung, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

Hai bên cùng nhau lập và ký bản Hợp đồng này nội dung cụ thể như sau:

ĐIỀU 1:

CĂN CỨ ỦY QUYỀN

Bên A là những thành viên có chung Quyền sở hữu Tài sản gắn liền với đất theo Hợp đồng kinh tế “về việc nhận giao khoán đất trồng rừng kinh tế” số: **139/HĐKT**, ngày **12/12/2004** của Lâm Trường Quảng Khê, Sở NN và PTNT Đắk Nông; Cụ thể như sau:

- Diện tích: **25 ha**
- Khoảnh: **6,8**
- Tiểu khu: **1769**
- Loại cây trồng: **keo; xoan**
- Thời gian bắt đầu thực hiện: **01/01/2005**
- Thời gian kết thúc hợp đồng: **01/01/2055**

Kể cả tài sản khác gắn liền với đất (nếu có)

Nay Bên A ủy quyền cho Bên B thực hiện các công việc ghi tại Điều 2 dưới đây:

ĐIỀU 2:

NỘI DUNG ỦY QUYỀN

Bên A đồng ý **ủy quyền** cho Bên B được toàn quyền thay mặt và nhân danh Bên A làm việc với các cơ quan Nhà nước có thẩm quyền và các bên liên quan, làm các thủ tục pháp lý,

ký các giấy tờ cần thiết có liên quan đến **Tài sản gắn liền với đất** ghi tại **Điều 1** hợp đồng này để thực hiện các công việc sau đây:

- Thanh lý hợp đồng kinh tế (kể cả phụ lục (nếu có)) nêu trên theo quy định của pháp luật;

- Nộp hồ sơ xin **cấp đổi sổ khoán thành Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất** đối với tài sản theo Hợp đồng kinh tế nêu trên theo quy định của pháp luật;

- Trích lục hồ sơ địa chính, bản đồ địa chính thửa đất, trích đo bản đồ địa chính thửa đất; ký Hợp đồng đo đạc, xác định ranh giới, ký liên ranh, kiểm tra hiện trạng, xác định vị trí tính thuế, xác nhận tình trạng bất động sản, cung cấp thông tin; định vị lại đất ở (nếu có); thực hiện nghĩa vụ tài chính (nếu có) theo quy định của pháp luật.

- Nộp thuế, lệ phí (nếu có);

- Giải quyết tranh chấp (nếu có);

- Được nhận **bản chính Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất** sau khi được cấp.

- Bên B được liên hệ với các cơ quan nhà nước có thẩm quyền để tiến hành các thủ tục trong phạm vi nội dung đã được ủy quyền, được tự quyết định mọi vấn đề đã được ủy quyền, được quyền nộp, nhận hồ sơ, lập văn bản, ký tên trên các giấy tờ liên quan theo quy định của pháp luật.

- **Bên B được quyền ủy quyền lại cho người khác**, nhưng nội dung, thời hạn ủy quyền không được vượt ngoài phạm vi nội dung và thời hạn ủy quyền mà Bên A đã ủy quyền cho Bên B; được quyền hủy bỏ, sửa đổi, bổ sung hợp đồng **ủy quyền lại** hoặc chấm dứt hợp đồng **ủy quyền lại** theo quy định của pháp luật.

- Bên B tự chịu trách nhiệm về việc thực hiện nghĩa vụ của bên được ủy quyền theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 3:

THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn ủy quyền: Kể từ thời điểm hợp đồng ủy quyền này được chứng nhận, đến khi hoàn thành công việc được ủy quyền hoặc chấm dứt theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 4:

THÙ LAO ỦY QUYỀN

Ủy quyền này không có thù lao

ĐIỀU 5:

PHƯƠNG THỨC GIẢI QUYẾT TRANH CHẤP HỢP ĐỒNG

Trong quá trình thực hiện Hợp đồng này, nếu phát sinh tranh chấp, các bên cùng nhau thương lượng giải quyết trên nguyên tắc tôn trọng quyền lợi của nhau; trong trường hợp không giải quyết được thì một trong hai bên có quyền khởi kiện để yêu cầu Tòa án có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU 6:

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:

- Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để Bên B thực hiện trong phạm vi ủy quyền;

- Chịu trách nhiệm về cam kết do Bên B thực hiện trong phạm vi uỷ quyền;
- Chịu trách nhiệm nộp lệ phí công chứng Hợp đồng uỷ quyền này.
- Thanh toán chi phí hợp lý mà Bên B đã bỏ ra để thực hiện công việc được uỷ quyền

2. Bên A có các quyền sau đây:

- Yêu cầu Bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi uỷ quyền nêu trên;
- Yêu cầu Bên B giao lại tài sản, lợi ích thu được từ việc thực hiện công việc được uỷ quyền, nếu không có thoả thuận khác;
- Được bồi thường thiệt hại, nếu Bên B vi phạm các nghĩa vụ đã thoả thuận.

ĐIỀU 7:

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:

- Thực hiện công việc theo uỷ quyền và báo cho Bên A về việc thực hiện công việc đó;
- Báo cho người thứ ba trong quan hệ thực hiện uỷ quyền về thời hạn, phạm vi uỷ quyền và việc sửa đổi, bổ sung phạm vi uỷ quyền;
- Bảo quản, giữ gìn tài liệu, phương tiện đã được giao để thực hiện việc uỷ quyền;
- Giao cho Bên A tài sản đã nhận và những lợi ích thu được trong khi thực hiện uỷ quyền theo thoả thuận hoặc theo quy định của pháp luật.

2. Bên B có các quyền sau:

- Yêu cầu Bên A cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết để thực hiện công việc được uỷ quyền;
- Được thanh toán các chi phí hợp lý để thực hiện công việc được uỷ quyền.

ĐIỀU 8:

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và Bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Những thông tin đã ghi trong Hợp đồng này là đúng sự thật;
2. Thực hiện đúng và đầy đủ các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.

ĐIỀU 9:

ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

Hai bên đã nghe công chứng viên giải thích rõ quyền, nghĩa vụ, lợi ích hợp pháp của mình và hậu quả pháp lý của việc giao kết Hợp đồng có nội dung nêu trên, đã tự đọc lại Hợp đồng này, đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng, đã ký, điểm chỉ vào Hợp đồng trước mặt công chứng viên.

BÊN A

(Ký và ghi rõ họ tên)

Chúng tôi đã đọc và đồng ý

Trần Văn Hoàn

Nguyễn Thị Xuân

BÊN B

(Ký và ghi rõ họ tên)

Tôi đã đọc và đồng ý

Trần Quốc Cường

Đ. 46
/ AN PHÒI
ÔNG CHỦ
/ YNH HÙNG D
/ ONG - T.BH

LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày **02** tháng **12** năm **2023** (Bằng chữ: Ngày **hai**, tháng **mười hai**, năm **Hai nghìn không trăm hai mươi ba**).

Tại: **Văn phòng công chứng Huỳnh Hùng Dũng**, địa chỉ: 207 Trần Hưng Đạo, khu phố Phú Nghĩa, phường Phú Đức, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

Tôi: **Huỳnh Hùng Dũng**, công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng ủy quyền được giao kết giữa:

BÊN ỦY QUYỀN (sau đây gọi là Bên A):

Ông (chồng) : **TRẦN VĂN HOAN**

Sinh năm: 1974

Căn cước công dân số : 038074013191, cấp ngày: 27/03/2021, tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Bà (vợ) : **NGUYỄN HỒNG THẨM**

Sinh năm: 1977

Căn cước công dân số : 044177003063, cấp ngày: 27/03/2021, tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Cùng thường trú : khu phố Hưng Thịnh, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

BÊN ĐƯỢC ỦY QUYỀN (sau đây gọi là Bên B):

Ông : **TRẦN QUỐC VƯƠNG**

Sinh năm: 1980

Căn cước công dân số: 008080001362, cấp ngày: 25/04/2021, tại Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Thường trú : khu phố Phú Trung, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký, điểm chỉ vào hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký, điểm chỉ vào từng trang của hợp đồng này trước mặt tôi; chữ ký, dấu điểm chỉ trong hợp đồng đúng là chữ ký, dấu điểm chỉ của các bên nêu trên;

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH:
Văn bản công chứng này được lập thành **03** (ba) bản chính, mỗi bản chính gồm **04** tờ, **04** trang, có giá trị pháp lý như nhau; người yêu cầu công chứng giữ **02** (hai) bản chính; **01** (một) bản chính lưu tại **Văn phòng công chứng Huỳnh Hùng Dũng**, tỉnh Bình Phước.

Số chứng thực... quyền... SCT/BS

Ngày... tháng... năm... quyền số: 01/2023TP/CC-SCC/HĐGD.

Công Chứng Viên



Huỳnh Hùng Dũng

CÔNG CHỨNG VIÊN



Huỳnh Hùng Dũng

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG ỦY QUYỀN

--- ★ ---

Chúng tôi gồm có:

Bên uỷ quyền (sau đây gọi là bên A):

Ông: **TRẦN VĂN HOAN**

Năm sinh: 1974

Căn cước công dân số: 038 074 013 191 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Và vợ là bà: **NGUYỄN HỒNG THẨM**

Năm sinh: 1977

Căn cước công dân số: 044 177 003 063 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Cùng địa chỉ tại: Khu phố Hưng Thịnh, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(Ông Trần Văn Hoan và bà Nguyễn Hồng Thẩm uỷ quyền cho ông **TRẦN QUỐC VƯƠNG**, năm sinh: 1980, căn cước công dân số: 008 080 001 362 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, địa chỉ tại: Khu phố Phú Trung, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước theo Hợp đồng uỷ quyền số công chứng: 011761, ngày 02/12/2023, chứng nhận tại Văn phòng công chứng Huỳnh Hùng Dũng, tỉnh Bình Phước).

Bên được uỷ quyền (sau đây gọi là bên B):

Ông: **PHẠM NGỌC HOÀ**

Năm sinh: 1981

Căn cước công dân số: 019 081 000 718 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ tại: Xã Đăk Drô, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

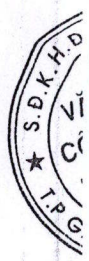
Bằng Hợp đồng này, bên A uỷ quyền cho bên B với những thoả thuận sau đây:

ĐIỀU 1

TÀI SẢN VÀ PHẠM VI ỦY QUYỀN

Bằng hợp đồng uỷ quyền này bên A uỷ quyền cho bên B thay mặt và nhân danh bên A được toàn quyền thực hiện các công việc, nội dung được nêu tại Điều 2 của Hợp đồng uỷ quyền số công chứng: 011761, ngày 02/12/2023, chứng nhận tại Văn phòng công chứng Huỳnh Hùng Dũng, tỉnh Bình Phước trừ nội dung uỷ quyền lại cho bên thứ ba đối với Hợp đồng kinh tế “về việc nhận giao khoán đất trồng rừng kinh tế” số: 139/HĐKT, ngày 12/12/2004 của Lâm Trường Quảng Khê – Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Đắk Nông.

Thù lao uỷ quyền: Không có thù lao.



ĐIỀU 2

THỜI HẠN ỦY QUYỀN

Thời hạn uỷ quyền là: Kể từ ngày hai bên ký kết và được Công chứng viên ký, đóng dấu đến khi hoàn thành công việc được uỷ quyền hoặc khi hợp đồng uỷ quyền hết hiệu lực theo quy định tại Bộ luật dân sự.

ĐIỀU 3

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN A

1. Bên A có các nghĩa vụ sau đây:
 - Cung cấp thông tin, tài liệu và phương tiện cần thiết để bên B thực hiện công việc;
 - Chịu trách nhiệm về cam kết do bên B thực hiện trong phạm vi uỷ quyền;
 - Thanh toán chi phí hợp lý mà bên B đã bỏ ra để thực hiện công việc được uỷ quyền và trả thù lao cho bên B (nếu có);
 - Chịu trách nhiệm nộp lệ phí công chứng Hợp đồng uỷ quyền này.
2. Bên A có các quyền sau đây:
 - Yêu cầu bên B thông báo đầy đủ về việc thực hiện công việc thuộc phạm vi uỷ quyền nêu trên;
 - Yêu cầu bên B giao lại tài sản, lợi ích thu được từ việc thực hiện, nếu không có thoả thuận khác.

ĐIỀU 4

NGHĨA VỤ VÀ QUYỀN CỦA BÊN B

1. Bên B có các nghĩa vụ sau đây:
 - Thực hiện công việc theo uỷ quyền và báo cho bên A về việc thực hiện công việc đó;
 - Bảo quản, giữ gìn tài liệu, phương tiện đã được giao để thực hiện việc uỷ quyền;
 - Giao cho bên A tài sản đã nhận và những lợi ích thu được trong khi thực hiện uỷ quyền theo thoả thuận hoặc theo quy định của pháp luật.
2. Bên B có các quyền sau:
 - Yêu cầu bên A cung cấp thông tin, tài liệu, phương tiện cần thiết để thực hiện công việc được uỷ quyền;
 - Được thanh toán các chi phí hợp lý để thực hiện các việc được uỷ quyền nêu trên và được nhận thù lao như đã thoả thuận.

ĐIỀU 5

CAM ĐOAN CỦA CÁC BÊN

Bên A và bên B chịu trách nhiệm trước pháp luật về những lời cam đoan sau đây:

1. Bên uỷ quyền cam kết Hợp đồng uỷ quyền số công chứng: 011761, ngày 02/12/2023, chứng nhận tại Văn phòng công chứng Huỳnh Hùng Dũng, tỉnh Bình Phước vẫn còn hiệu lực pháp luật;
2. Đã khai đúng sự thật và tự chịu trách nhiệm về tính chính xác của những thông tin đã ghi trong Hợp đồng này;
3. Thực hiện đúng và đầy đủ tất cả các thoả thuận đã ghi trong Hợp đồng này.



ĐIỀU 6
ĐIỀU KHOẢN CUỐI CÙNG

1. Hai bên đã hiểu rõ quyền, nghĩa vụ và lợi ích hợp pháp của mình, ý nghĩa và hậu quả pháp lý của việc giao kết hợp đồng này;
2. Từng bên đã đọc hợp đồng, đã hiểu và đồng ý tất cả các điều khoản ghi trong hợp đồng và ký (điểm chỉ) vào hợp đồng này trước sự có mặt của Công chứng viên.

BÊN A

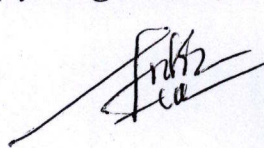
(ký và ghi rõ họ tên)



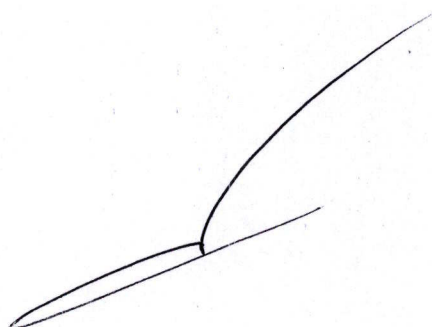
Trần Quốc Cường

BÊN B

(ký và ghi rõ họ tên)



Phạm Ngọc Hoa



LỜI CHỨNG CỦA CÔNG CHỨNG VIÊN

Hôm nay, ngày 23 tháng 12 năm 2024 (ngày hai mươi ba tháng mười hai năm hai nghìn không trăm hai mươi bốn)

Tại: Văn phòng công chứng **Nguyễn Văn Tuấn**, địa chỉ tại: Số 98, đường Chu Văn An, phường Nghĩa Thành, thành phố Gia Nghĩa, tỉnh Đắk Nông

Tôi **TRẦN THÚY AN**, Công chứng viên, trong phạm vi trách nhiệm của mình theo quy định của pháp luật,

CHỨNG NHẬN:

Hợp đồng ủy quyền được giao kết giữa:

Bên ủy quyền:

Ông: **TRẦN VĂN HOAN** - Năm sinh: 1974

Căn cước công dân số: 038 074 013 191 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Và vợ là bà: **NGUYỄN HỒNG THẨM** - Năm sinh: 1977

Căn cước công dân số: 044 177 003 063 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Cùng địa chỉ tại: Khu phố Hưng Thịnh, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước

(Ông Trần Văn Hoan và bà Nguyễn Hồng Thẩm ủy quyền cho ông **TRẦN QUỐC VƯƠNG**, năm sinh: 1980, căn cước công dân số: 008 080 001 362 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội, địa chỉ tại: Khu phố Phố Trung, phường An Lộc, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước theo Hợp đồng ủy quyền số công chứng: 011761, ngày 02/12/2023, chứng nhận tại Văn phòng công chứng Huỳnh Hùng Dũng, tỉnh Bình Phước).

Bên được ủy quyền:

Ông: **PHẠM NGỌC HOÀ** - Năm sinh: 1981

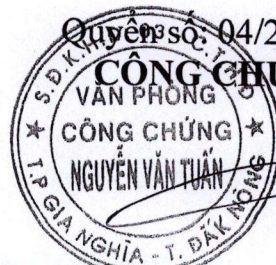
Căn cước công dân số: 019 081 000 718 cấp tại Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ tại: Xã Đăk Drô, huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông.

- Các bên đã tự nguyện giao kết hợp đồng này;
- Tại thời điểm ký và điểm chỉ vào hợp đồng này, các bên giao kết có năng lực hành vi dân sự theo quy định của pháp luật;
- Các bên giao kết cam đoan chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác, tính hợp pháp của các giấy tờ đã cung cấp liên quan đến việc giao kết hợp đồng này;
- Mục đích, nội dung của hợp đồng không vi phạm pháp luật, không trái đạo đức xã hội;
- Các bên giao kết đã tự đọc lại, đồng ý toàn bộ nội dung và ký vào từng trang của hợp đồng này trước mặt tôi; chữ ký và dấu điểm chỉ trong hợp đồng đúng là chữ ký và dấu điểm chỉ của các bên nêu trên;

Văn bản công chứng này được lập thành 03 (ba) bản chính, mỗi bản chính gồm 04 tờ 04 trang, có giá trị pháp lý như nhau, người yêu cầu công chứng giữ 02 (hai) bản chính, 01 (một) bản chính lưu tại Văn phòng công chứng Nguyễn Văn Tuấn, tỉnh Đắk Nông

Số công chứng: 6426



Quyển số: 04/2024TP/CC - SCC/HĐGD.
CÔNG CHỨNG VIÊN

Trần Thúy An

ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐẮK GLÔNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc.

Số: 5411 /UBND-BTCD

Đắk Glông, ngày 09 tháng 12 năm 2024

Vay giải quyết đơn phản ánh, kiến nghị
của ông Trần Văn Hoan

Kính gửi: Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn.

Ủy ban nhân dân huyện nhận được đơn của ông Trần Văn Hoan, Địa chỉ: Khu phố Hưng Thịnh, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước.

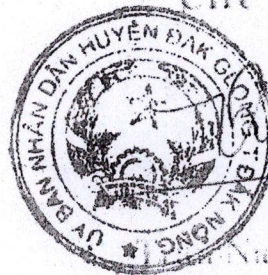
Nội dung đơn: Đề nghị hỗ trợ xác minh, giải quyết việc làm cho con rể của gia đình (có đơn phản ánh, kiến nghị kèm theo).

Sau khi xem xét Ủy ban nhân dân huyện giao Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan tham mưu Ủy ban nhân dân xử lý dứt điểm giao khoán sau khi thanh lý hợp đồng đồng thời trả lại, công bố đơn được biết. Thời gian hoàn thành trước ngày 15/12/2024

Nhận được Công văn này, Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cùng các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. 

Nơi nhận:

- Nơi tiếp nhận
- Chủ tịch, các PC.T UBND huyện
- Thành phố huyện
- Ban tiếp công dân huyện
- Ông Trần Văn Hoan
- Trang tin điện tử Đắk Glông
- Lưu VT



CHỖ TÍCH

Nam Thuận

**ỦY BAN NHÂN DÂN
XÃ ĐẮK PLAO**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 187/CV-UBND

Đắk Plao, ngày 20 tháng 5 năm 2024

Về việc trả lời nội dung đơn phản ánh,
kiến nghị của ông Trần Văn Hoan

Kính gửi:

- Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong;
- Hạt kiểm lâm liên huyện Đắk Glong – Gia Nghĩa;
- Phòng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn;
- Phòng Tài nguyên và Môi trường;
- Ban giải quyết tồn tại vướng mắc Công trình thủy điện

Đồng nai 3&4;

- Ông: Trần Văn Hoan,

Địa chỉ: Khu phố Hưng Thịnh, P.Hưng Chiến, TX.
Bình Long, T. Bình Phước).

Ngày 22/3/2024 Ủy ban nhân dân xã Đắk Plao nhận được Công văn số 915/UBND-BTD của Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong về việc lưu đơn phản ánh, kiến nghị của ông Trần Văn Hoan không đủ điều kiện để xử lý; đồng thời ban hành Công văn số 153/CV-UBND ngày 7/5/2024 của Ủy ban nhân dân xã Đắk Plao về việc lưu đơn đơn phản ánh, kiến nghị của ông Trần Văn Hoan.

(Kèm theo Công văn số 153/CV-UBND ngày 7/5/2024).

Tuy nhiên ngày 14/5/2024 Ủy ban nhân dân xã Đắk Plao nhận được Công văn phúc đáp số 174/CV-HKLLH của Hạt kiểm lâm liên huyện Đắk Glong về việc trả lời đơn kiến nghị của công dân, trong đó có nội dung: *Diện tích đất của ông Trần Văn Hoan đề nghị hỗ trợ xác minh, đo đạc lại diện tích, xác định ranh giới diện tích đất theo Hợp đồng kinh tế số 139/HĐKT ngày 12/12/2004; đồng thời thể hiện nội dung diện tích đất của ông Trần Văn Hoan nhận giao khoán thuộc diện tích của UBND tỉnh Đắk Nông thu hồi (Năm 2017) từ Công ty TNHH MTV LN Gia Nghĩa giao về cho UBND huyện Đắk Glong quản lý (theo Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 30/5/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc thu hồi của Công ty TNHH MTV LN Gia Nghĩa giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ Gia nghĩa, UBND huyện Đắk Glong và UBND thị xã Gia Nghĩa quản lý; Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 26/7/2017 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc điều chỉnh Quyết định 890/QĐ-UBND ngày 30/5/2017).*

Từ những nội dung trên, Qua kiểm tra, nghiên cứu hồ sơ của ông Trần Văn Hoan, địa chỉ thường trú Khu phố Hưng Thịnh, P.Hưng Chiến, TX. Bình Long, T. Bình Phước) cung cấp và lồng ghép bản đồ lưu tại xã qua các thời kỳ, Ủy ban nhân dân xã Đắk Plao trả lời nội dung kiến phản ánh, kiến nghị của ông Trần Văn Hoan cụ thể, như sau:

Diện tích ông Trần Văn Hoan được giao khoán theo Hợp đồng kinh tế số 139/HĐKT ngày 12/12/2004 từ Công ty TNHH MTV Gia nghĩa (Nay là Hội đồng giải thể Công ty TNHH MTV Gia Nghĩa theo Quyết định số 1124/QĐ-UBND ngày 06/7/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về giải thể Công ty lâm nghiệp Gia nghĩa; Quyết định số 831/QĐ-UBND ngày 21/10/2016 của UBND tỉnh Đắk Nông về việc bổ sung, thay thế một số Điều của Quyết định 1124/QĐ-UBND ngày 6/7/2016).

Qua kiểm tra vị trí các điểm tọa độ gồm (425565 - 1320842), (426360 - 1320685) thuộc lô 2, lô 4, khoảnh 6b, tiểu khu 1769 và điểm tọa 426643 - 1320535; 426629 - 1320594; 426826 - 1320369; 426921 - 1320354 thuộc lô 3, lô 2, lô 5, lô 6 khoảnh 8, tiểu khu 1769, tổng diện tích là 23.76 ha (trước đây tổng diện tích bàn giao là 25 ha).

Sau khi kiểm tra, Ủy ban nhân dân xã Đắk Plao nhận thấy toàn bộ diện của ông Trần Văn Hoan đã được thu hồi (năm 2009) theo Quyết định số 1092/QĐ-UBND ngày 22/7/2009 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc thu hồi 533,1 ha đất của Công ty lâm nghiệp Gia Nghĩa giao cho UBND huyện Đắk Glong và Ban thủy điện 6 quản lý; Quyết định số 764/QĐ-UBND ngày 21/6/2012 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đắk Nông về việc điều chỉnh Quyết định số 1092/QĐ-UBND; đồng thời giao đất cho Ban quản lý dự án thủy điện 6 để xây dựng khu tái định canh – tái định cư – Công trình thủy điện Đồng nai 3.

Do vậy, Ủy ban nhân dân xã Đắk Plao phúc đáp Công văn số 174/CV-HKLLH của Hạt kiểm lâm liên huyện Đắk Glong – Gia Nghĩa về việc trả lời đơn kiến nghị của công dân; đồng thời thông báo tiếp tục lưu đơn để ông Trần Văn Hoan được biết và đề nghị ông Trần Văn Hoan liên hệ với Hội đồng giải thể Công ty TNHH MTV Gia Nghĩa (Trước đây là Công ty TNHH MTV Gia nghĩa) để được xem xét, xử lý theo quy định./.

Nơi nhận:

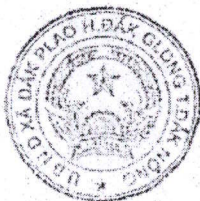
- Như trên;
- TT.Đảng ủy xã;
- TT. Hội đồng nhân dân xã;
- Chủ tịch, các Phó CT.UBND xã;
- Bộ phận tiếp nhận đơn thư xã;
- Địa chính xã;
- Lưu VT.

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH

Ký bởi: K Tam
Cơ quan: Tỉnh Đắk Nông
Thời gian ký: 20/05/2024 14:01:01

Ký bởi: Ủy ban nhân dân xã Đắk Plao
Cơ quan: Tỉnh Đắk Nông
Thời gian ký: 20/05/2024 14:06:21



[Handwritten signature]

K' Tam

Số: 174 /CV-HKLLH

Đắk Glong, ngày 14 tháng 5 năm 2024

V/v trả lời đơn của công dân

Kính gửi: Ông Trần Văn Hoan (Sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố Hưng Thịnh, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước).

Ngày 07/5/2024, Hạt Kiểm lâm liên huyện Đắk Glong - Gia Nghĩa nhận Đơn kiến nghị ghi ngày 15/3/2024 của ông Trần Văn Hoan; sinh năm 1974; địa chỉ: Khu phố Hưng Thịnh, phường Hưng Chiến, thị xã Bình Long, tỉnh Bình Phước (Kèm hồ sơ liên quan). Nội dung: Phản ánh, kiến nghị cơ quan hỗ trợ xác minh diện tích đất bị lấn chiếm theo Hợp đồng kinh tế số 139/HĐKT ngày 12/12/2004 (giữa ông Trần Văn Hoan với Lâm trường Quảng Khê) và buộc các hộ dân trả lại đất đã lấn chiếm để ông Trần Văn Hoan tiếp tục trồng rừng theo quy định.

Sau khi xem xét, Hạt Kiểm lâm liên huyện Đắk Glong - Gia Nghĩa phúc đáp như sau:

- Đối với nội dung đề nghị hỗ trợ xác minh, đo đạc lại thửa đất, xác định ranh giới diện tích đất theo Hợp đồng kinh tế số 139/HĐKT ngày 12/12/2004:

+ Diện tích đất ông Trần Văn Hoan nhận giao khoán thuộc diện tích đất UBND tỉnh Đắk Nông thu hồi (năm 2017) từ Công ty TNHH MTV LN Gia Nghĩa giao UBND huyện Đắk Glong quản lý (theo Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 30/5/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc thu hồi đất của Công ty TNHH MTV LN Gia Nghĩa giao Ban quản lý rừng phòng hộ Gia nghĩa, UBND huyện Đắk Glong và UBND thị xã Gia Nghĩa quản lý; Quyết định số 1223/QĐ-UBND ngày 26/7/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông, về việc điều chỉnh Quyết định số 890/QĐ-UBND ngày 30/5/2017);

+ Hiện nay, diện tích này do UBND xã Đắk Plao, huyện Đắk Glong quản lý (theo Biên bản làm việc ngày 14/9/2017 giữa Sở Nông nghiệp và PTNT tỉnh Đắk Nông, Hội đồng giải thể Công ty TNHH MTV Gia Nghĩa, UBND huyện Đắk Glong, Hạt Kiểm lâm huyện Đắk Glong và UBND xã Đắk Plao).

- Đối với nội dung liên quan việc giải quyết tranh chấp đất đai: Không thuộc thẩm quyền xử lý của Hạt Kiểm lâm liên huyện Đắk Glong - Gia Nghĩa.

- Đề nghị ông Trần Văn Hoan liên hệ UBND xã Đắk Plao để được hướng dẫn, xử lý theo quy định.

Hạt Kiểm lâm liên huyện Đắk Glong - Gia Nghĩa phúc đáp để ông Trần Văn Hoan biết./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Hạt;
- Lưu: VT, TTPC.

KT. HẠT TRƯỞNG
PHÓ HẠT TRƯỞNG



Đặng Văn Ninh

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đắk Plao, ngày 07 tháng 5 năm 2024

Kính gửi: Ông Nguyễn Văn Hoan
(Địa chỉ: Khu phố Hưng Thịnh, P. Hưng Chiến, TX. Bình Long, T. Bình Phước)

K. Tam

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK NÔNG**

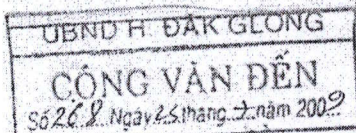
**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 1002/QĐ-UBND

Gia Nghĩa, ngày 22 tháng 7 năm 2009

QUYẾT ĐỊNH

**V/v thu hồi 533,1 ha đất của Công ty lâm nghiệp Gia Nghĩa giao cho UBND
huyện Đắk Glong và Ban quản lý dự án thủy điện 6 quản lý.**



ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK NÔNG

Căn cứ Luật Tổ chức HĐND và UBND ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 26/11/2003;

Căn cứ Luật Bảo vệ và Phát triển rừng ngày 03/12/2004;

Căn cứ Nghị định số 181/2004/NĐ-CP ngày 29/10/2004 của Chính phủ về thi hành Luật đất đai; Nghị định số 17/2006/NĐ-CP ngày 27/01/2006 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định hướng dẫn thi hành Luật Đất đai; Nghị định số 84/2007/NĐ-CP ngày 25/5/2007 của Chính phủ quy định bổ sung về việc cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thu hồi đất, thực hiện quyền sử dụng đất, trình tự, thủ tục bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất và giải quyết khiếu nại về đất đai;

Căn cứ Nghị định số 23/2006/NĐ-CP ngày 03/3/2006 của Chính phủ về thi hành Luật Bảo vệ và Phát triển rừng;

Theo đề nghị của UBND huyện Đắk Glong tại Tờ trình số 48/TTr-UBND ngày 05/6/2009 và đề nghị của Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 931/TT-TN&MT ngày 15/7/2009,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Thu hồi 533,1 ha (Năm trăm ba mươi ba phẩy một héc ta) đất của Công ty lâm nghiệp Gia Nghĩa.

* Vị trí khu đất: Tại khoảnh 5, 6, 7, 8, 9, 10 - Tiểu khu 1769, thuộc địa giới hành chính xã Quảng Khê, huyện Đắk Glong, tỉnh Đắk Nông.

* Lý do thu hồi: Để xây dựng khu tái định canh, tái định cư - công trình thủy điện Đồng Nai 3 và giao đất cho UBND huyện Đắk Glong quản lý.

Điều 2.

1. Giao 206,9 ha (Hai trăm lẻ sáu phẩy chín héc ta) đất thu hồi của Công ty lâm nghiệp Gia Nghĩa nêu trên cho Ban quản lý dự án thủy điện 6 quản lý để xây dựng khu tái định canh, tái định cư - công trình thủy điện Đồng Nai 3. (Vị trí khu đất như trích đo bản đồ khu đất tỷ lệ 1/1.000 kèm theo)

- Ban quản lý dự án thủy điện 6 có trách nhiệm phối hợp với UBND huyện Đắk Glong và các đơn vị có liên quan:

+ Lập phương án bồi thường giải phóng mặt bằng và lập quy hoạch thiết kế khu tái định canh, tái định cư trình cấp có thẩm quyền phê duyệt; chi trả tiền bồi thường theo quy định;

+ Lập hồ sơ xin chuyển mục đích sử dụng đất đối với diện tích đất chuyên dùng và diện tích đất ở trong vùng tái định canh, tái định cư theo quy định;

+ Bàn giao đất đai, các công trình đã xây dựng theo quy hoạch cho UBND huyện Đắk Glong quản lý đề bố trí sử dụng.

2. Giao 324,2 ha (Ba trăm hai mươi bốn phẩy hai héc ta) đất thu hồi của Công ty lâm nghiệp Gia Nghĩa nêu trên cho UBND huyện Đắk Glong quản lý để giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình, cá nhân xã Đắk Plao. (Vị trí khu đất như trích đo bản đồ khu đất tỷ lệ 1/1.000 kèm theo)

- Ủy ban nhân dân huyện Đắk Glong có trách nhiệm:

+ Thu hồi quyền sử dụng đất của các hộ gia đình, cá nhân đang sản xuất nông nghiệp trên diện tích thu hồi nêu trên để quy hoạch xây dựng khu tái định canh, tái định cư;

+ Giao đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cho các hộ gia đình, cá nhân thuộc diện giải tỏa để xây dựng công trình thủy điện Đồng Nai 3 (sau khi quy hoạch thiết kế khu tái định canh, tái định cư được cấp có thẩm quyền phê duyệt).

3. Giao Sở Tài nguyên và Môi trường chủ trì, phối hợp cùng chính quyền địa phương và các đơn vị có liên quan làm thủ tục thu hồi và bàn giao diện tích đất nêu trên tại thực địa.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở: Tài nguyên và Môi trường, Nông nghiệp và Phát triển nông thôn; Chủ tịch UBND huyện Đắk Glong; Chủ tịch UBND xã Quảng Khê; Giám đốc Công ty lâm nghiệp Gia Nghĩa; Giám đốc xí nghiệp lâm nghiệp Quảng Khê; Trưởng Ban quản lý dự án thủy điện 6 và Thủ trưởng các đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- PCT Trần Phương;
- Lưu: VT, NN(A_11).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Đỗ Thế Nhữ

HỘI ĐỒNG GIẢI THỂ
CTY TNHH MTV GIA NGHĨA
Số:...../TL-HĐKT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG GIAO NHẬN KHOẢN TRỒNG RỪNG THEO NGHỊ ĐỊNH 135/CP

Căn cứ Hợp đồng số 139/CT-LN ngày 12 tháng 12 năm 2017 giữa Xí nghiệp Quảng Khê công ty TNHH MTV Gia Nghĩa với hộ nhận khoán: Trần Văn Hòa

Căn cứ Quyết định 890/UBND ngày 30/05/2017 và Quyết định 1223/UBND ngày 26/07/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông V/v thu hồi đất của Công ty TNHH MTV Gia Nghĩa giao cho Ban quản lý rừng phòng hộ Gia Nghĩa, UBND huyện Đắk GLong và UBND thị xã Gia Nghĩa quản lý.

Căn cứ Quyết định số 369/QĐ-UBND ngày 14/04/2017 của UBND tỉnh Đắk Nông V/v phê duyệt phương án giải thể Công ty TNHH MTV Gia Nghĩa.

Hôm nay, ngày 29 tháng 5 năm 2018 Tại Văn phòng Công ty TNHH MTV Gia Nghĩa chúng tôi gồm có:

I. Đại diện HDGT Công ty TNHH MTV Gia Nghĩa: (Bên A)

1. Ông: **Đỗ Hồng Quân**; Chức vụ: PCT.HĐCT, Giám đốc công ty.

II. Đại diện hộ nhận khoán trồng rừng: (Bên B)

1. Ông (bà): Trần Văn Hòa

Địa chỉ: Thanh Bình, Bình Long, Bình Phước

Hai bên tiến hành thanh lý Hợp đồng giao nhận khoán trồng rừng theo Nghị định 135/CP ngày 08 tháng 11 năm 2015 chính phủ quy định về việc giao khoán đất nông nghiệp, đất rừng sản xuất, đất có mặt nước nuôi trồng thủy sản trong các nông trường quốc doanh, lâm trường quốc doanh với các nội dung cụ thể như sau:

Điều 1: Thanh lý Hợp đồng giao nhận khoán trồng rừng số: 139/CT-LN ngày 12/12/2017 giữa Xí nghiệp LN Quảng Khê Công ty TNHH MTV Gia Nghĩa với hộ nhận khoán:

1. Diện tích và hiện trạng đất theo hồ sơ giao khoán

Tổng diện tích giao khoán: 2,5 ha.

Đất trồng: ha.

Đất có rừng khoanh nuôi bảo vệ: ha.

2. Diện tích và hiện trạng đất theo thực tế:

Theo kết quả hợp đồng đầu tư số 27/HĐTV ngày 12/11/2018 giữa trung tâm quy hoạch, khảo sát, thiết kế lâm nông nghiệp tỉnh Đắk Nông với ban quản lý rừng phòng hộ Gia Nghĩa về việc điều tra, đánh giá làm rõ nguồn gốc, chất lượng trồng rừng, kinh phí



trồng rừng trong khu vực quản lý của ban quản lý rừng phòng hộ Gia Nghĩa, Trung tâm QHKSTK nông lâm nghiệp Đắk Nông.

3. So sánh với Hợp đồng (biến đổi diện tích, loại cây trồng, tiến độ trồng rừng, thay đổi chủ thể...

Điều 2: Phân chia lợi nhuận:

1. Hai bên thống nhất tạm tính theo số kế hoạch Công ty TNHH MTV Gia Nghĩa được hưởng... 5% sản phẩm sau mỗi chu kỳ kinh doanh, tại điều..... của Hợp đồng (có bảng tính theo số kế hoạch phân lợi nhuận bên A được hưởng kèm theo).

2. Bên B được hưởng... 95% sản phẩm còn lại sau chu kỳ khai thác diện tích trên.

- Bên B thống nhất số tiền phân chia lợi nhuận trên và được trả cho bên A (hoặc đơn vị được chuyển giao hồ sơ) sau chu kỳ khai thác diện tích trồng trên.

- Về chi phí đầu tư ban đầu do bên B đầu tư toàn bộ, bên A không đầu tư.

Điều 3: Cam kết chung:

Hiện toàn bộ diện tích này UBND tỉnh đã có quyết định giao về ~~Ban quản lý rừng phòng hộ Gia Nghĩa~~, UBND huyện Đắk GLong và ~~UBND thị xã Gia Nghĩa~~ quản lý. Tuy nhiên hộ gia đình tiếp tục QLBV và PCCR, bảo vệ diện tích đất trong dự án và đề nghị UBND huyện..... tạo điều kiện hộ gia đình nhận khoán theo quy định.

Điều 4: Hợp đồng số... 119...../CT-LN ngày... 12/12/2012..... giữa Xi nghiệp LN Quảng Khê Công ty TNHH MTV Gia Nghĩa với hộ nhận khoán:..... Đào Văn Hòa.....

..... hết hiệu lực kể từ ngày thanh lý.

Biên bản thanh lý hợp đồng kinh tế được lập thành 02 bản, có giá trị như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN HỘ NHẬN KHOẢN

[Signature]
Trần Quốc Cường

**ĐẠI DIỆN HĐQT CÔNG TY
TNHH MTV GIA NGHĨA**



[Signature]
Đỗ Hồng Quỳ

